

Số: 194 /QĐ- TTXĐTĐTTM

Ninh Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ - TTXĐTĐTTM ngày 24/4/2026 của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính, Trưởng các phòng thuộc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình tổ chức thực hiện Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V
- Đăng tải trên Website;
- Lưu: VT, HC, NT/01.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Cam

Đơn vị: Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình

Chương: 599



CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình

Mã ĐVQHNS: 1030728

Mã KBNN nơi giao dịch: 1311 - KBNN khu vực V

(Kèm theo Quyết định số: 194 /QĐ- TTXTĐTMM ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và thương mại tỉnh Ninh Bình)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
1	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	6,000	
1.1	<i>Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Loại 100 Khoản 121)</i>	6,000	
-	Duy trì phần mềm quản lý tài sản	6,000	
2	Chi các hoạt động kinh tế	31.170,349	
2.1	<i>Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Loại 280 khoản 338)</i>	11.832,508	
-	Chi thường xuyên giao tự chủ	11.832,508	
2.2	<i>Chi thường xuyên không giao tự chủ</i>	19.337,841	
-	Chương trình Xúc tiến đầu tư	10.000,000	
-	Kinh phí hoạt động Xúc tiến đầu tư	2.000,000	
-	Kinh phí tổ chức thực hiện mua sắm tài sản nhà nước theo phương pháp tập trung	1.469,000	
-	Kinh phí hoạt động Xúc tiến thương mại	4.966,000	
-	Kinh phí hỗ trợ đi lại theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của HĐND tỉnh (đợt 2 năm 2026)	46,800	
-	Tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	856,041	
Tổng (1 + 2)		31.176,349	

Số tiền bằng chữ: Ba mươi một tỷ, một trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn đồng ./.